



## **TÓM TẮT**

**“Thông tư 52/2012/TT-BTC:  
Hướng dẫn về việc công bố thông  
tin trên thị trường chứng khoán”**

THÁNG 06 NĂM 2012



## Giải thích thuật ngữ :

- **Công ty đại chúng:** là Công ty đã thực hiện chào bán CP ra công chúng; hoặc Công ty có cổ phần được niêm yết tại Sở GDCK; hoặc Công ty có cổ phần được ít nhất **một trăm (100) nhà đầu tư sở hữu**, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và có vốn điều lệ đã góp từ **mười (10) tỷ đồng Việt Nam** trở lên.
- **Công ty đại chúng qui mô lớn:** công ty đại chúng có vốn điều lệ thực góp từ **120 tỷ đồng** trở lên được xác định tại Báo cáo tài chính năm gần nhất có kiểm toán hoặc theo kết quả phát hành gần nhất và có số lượng cổ đông không thấp hơn **300 cổ đông** tính tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tại TTLKCK vào ngày 31 tháng 12 hàng năm theo danh sách của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) công bố

## PHẦN 1: CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

STT	Loại thông tin	Thời gian công bố	Ghi chú
1	<b>Thông tin định kỳ</b>		
1.1	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán	10 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán độc lập ký báo cáo kiểm toán (chậm nhất là sau 90 ngày từ ngày kết thúc năm tài chính)	Tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hành nghề
1.2	Báo cáo thường niên	20 ngày sau khi công bố Báo cáo tài chính năm được kiểm toán	Theo phụ lục 02
1.3	Báo cáo tình hình quản trị công ty định kỳ 6 tháng/lần & năm	30 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo	Theo phụ lục 03
1.4	Họp đại hội cổ đông thường niên gồm		
1.4.1	<i>Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	
1.4.2	<i>Tài liệu họp đại hội cổ đông bao gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp)</i>	Trước 15 ngày diễn ra đại hội đồng cổ đông.	
1.5	Công bố thông tin về việc chào bán chứng khoán và tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (nếu có)	06 tháng/lần kể từ ngày kết thúc đợt chào bán đến khi giải ngân hết vốn huy động	Mục đích huy động vốn cho dự án đầu tư
2	<b>Công bố thông tin bất thường</b>		
2.1	Nghị quyết/Quyết định và Biên bản họp/Biên bản kiểm phiếu của đại hội cổ đông	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.2	Nghị quyết HĐQT: <i>liên quan mua bán cổ phiếu quỹ, cổ tức, ngày thực hiện quyền mua CP của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu và các</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	

	<i>quyết định liên quan đến việc chào bán; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và KHKD hàng năm của công ty</i>		
2.3	Các vấn đề liên quan đến kiểm toán: <i>BC kiểm toán có loại trừ/không chấp nhận/từ chối của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính; công bố công ty kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm; thay đổi công ty kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng) hoặc việc từ chối kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty kiểm toán; kết quả điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính (nếu có)</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.4	Các vấn đề liên quan đến luật pháp và nhân sự ( <i>Thay đổi Giấy CNĐKKD, Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong tỏa, tạm ngừng kinh doanh; vi phạm thuế; nhân sự chủ chốt thay đổi hoặc bị khởi tố</i> )	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.5	Các thông tin khác: <i>Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu có giá trị từ ba mươi phần trăm (30%) VCSH, tòa án yêu cầu mở thủ tục phá sản DN, khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành do phát hành thêm.</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.6	Quyết định về việc thành lập, mua, bán hoặc giải thể công ty con, đầu tư hoặc không còn đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	72 giờ kể từ khi xảy ra	
2.7	Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu (dành cho Tổ chức đăng ký giao dịch, tổ chức đã lưu ký chứng khoán)	ít nhất là 10 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng	Theo mẫu Trung tâm lưu ký Việt Nam
3	<b>Thông tin theo yêu cầu</b>	24 giờ kể từ khi xảy ra	UBCKNN yêu cầu

## PHẦN 2: CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT & CÔNG TY ĐẠI CHỨNG QUY MÔ LỚN

STT	Loại thông tin	Thời gian công bố	Ghi chú
1	Thông tin định kỳ		
1.1	Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán	10 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán độc lập ký báo cáo kiểm toán (chậm nhất là sau 90 ngày từ ngày kết thúc năm tài chính)	Tổ chức kiểm toán được chấp thuận
1.2	Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét	05 ngày kể từ ngày tổ chức kiểm toán độc lập ký báo cáo soát xét & không quá 45 ngày (60 ngày đối với công ty mẹ) kể từ ngày kết thúc sáu tháng đầu năm.	Tổ chức kiểm toán được chấp thuận
1.3	Báo cáo tài chính quý	Trong thời hạn 20 ngày (45 ngày đối với công ty mẹ) kể từ ngày kết thúc quý	Không cần kiểm toán, LNST biến động 10% hoặc KQKD lệch so với cùng kỳ phải giải trình nguyên nhân
1.4	Báo cáo thường niên	20 ngày sau khi công bố Báo cáo tài chính năm được kiểm toán	Theo phụ lục 02
1.5	Báo cáo tình hình quản trị công ty định kỳ 6 tháng/lần & năm	30 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo	Theo phụ lục 03
1.6	Họp đại hội cổ đông thường niên gồm		
1.6.1	<i>Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	
1.6.2	<i>Tài liệu họp đại hội cổ đông bao gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận</i>	<i>Trước 15 ngày diễn ra đại hội đồng cổ đông.</i>	

	<i>làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp)</i>		
1.7	Công bố thông tin về việc chào bán chứng khoán và tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (nếu có)	06 tháng/lần kể từ ngày kết thúc đợt chào bán đến khi giải ngân hết vốn huy động	Mục đích huy động vốn cho dự án đầu tư
2	<b>Công bố thông tin bất thường</b>		
2.1	Nghị quyết/Quyết định và Biên bản họp/Biên bản kiểm phiếu của đại hội cổ đông	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.2	Nghị quyết HĐQT ( <i>tăng giảm vốn điều lệ, góp vốn có giá trị từ 10% tổng tài sản; góp vốn có giá trị từ 50% tổng vốn của công ty nhận vốn góp, thông qua hợp đồng vay, cho vay có giá trị <math>\geq 50%</math> tổng tài sản; mua, bán tài sản <math>&gt; 15%</math> tổng tài sản; liên quan mua bán cổ phiếu quỹ, cổ tức, ngày thực hiện quyền mua CP của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu và các quyết định liên quan đến việc chào bán; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và KHKD hàng năm của công ty</i> )	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.3	Bị tổn thất tài sản có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.3	Các vấn đề liên quan đến kiểm toán: <i>BC kiểm toán có loại trừ/không chấp nhận/từ chối của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính; công bố công ty kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm; thay đổi công ty kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng) hoặc việc từ chối kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty kiểm toán; kết quả điều chỉnh hồi tố Báo cáo tài chính (nếu có); giải trình liên quan đến các số liệu tài chính do công ty công bố khác với số liệu tại BCTC được kiểm toán.</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	

2.6	Khi giá cổ phiếu tăng trần hoặc giảm sàn từ mười (10) phiên liên tiếp trở lên	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.4	Các vấn đề liên quan đến luật pháp và nhân sự ( <i>Thay đổi Giấy CNĐKKD, Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong tỏa, tạm ngừng kinh doanh; vi phạm thuế; nhân sự chủ chốt thay đổi hoặc bị khởi tố; đóng mở công ty trực thuộc, chi nhánh</i> )	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.5	Các thông tin khác: <i>Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu có giá trị từ ba mươi phần trăm (30%) VCSH, tòa án yêu cầu mở thủ tục phá sản DN, khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành do phát hành thêm.</i>	24 giờ kể từ khi xảy ra	
2.6	Quyết định về việc thành lập, mua, bán hoặc giải thể công ty con, đầu tư hoặc không còn đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	72 giờ kể từ khi xảy ra	
2.7	Khi được chấp thuận hoặc bị hủy bỏ niêm yết tại SGDCK nước ngoài.	72 giờ kể từ khi xảy ra	
2.8	Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu	ít nhất là 10 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng	Theo mẫu Trung tâm lưu ký Việt Nam
3	<b>Thông tin theo yêu cầu</b>	24 giờ kể từ khi xảy ra	Theo UBCKNN, SGDCK yêu cầu

### PHẦN 3: CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

STT	Loại thông tin	Thời gian công bố	Đối tượng công bố	Ghi chú
1	<b>Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông lớn</b>			
1.1	Khi trở thành cổ đông lớn	Báo cáo trong vòng 7 ngày, kể từ ngày hoàn tất sự thay đổi	Cổ đông lớn	Theo phụ lục 04
1.2	Khi không còn là cổ đông lớn	Báo cáo trong vòng 7 ngày, kể từ ngày hoàn tất sự thay đổi	Cổ đông lớn	Theo phụ lục 04
1.3	Giao dịch hoặc không giao dịch nhưng thay đổi 1% số cổ phần cùng loại đang lưu hành	Báo cáo trong 7 ngày kể từ ngày có sự thay đổi	Cổ đông lớn	Theo phụ lục 05
2	<b>Công bố thông tin về giao dịch của cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng</b>	-Thông báo 3 ngày làm việc trước khi giao dịch; - Báo cáo trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch	Cổ đông sáng lập	Theo phụ lục 06 Theo phụ lục 07
3	<b>Thông tin về giao dịch của các cổ đông nội bộ, người được ủy quyền công bố thông tin, và người liên quan</b>	-Thông báo trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu là 3 ngày làm việc. - Báo cáo trong vòng 3 ngày làm việc sau khi hoàn tất giao dịch (hoặc từ ngày kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch khi không thực hiện)	Cổ đông nội bộ, người được ủy quyền công bố thông tin, người có liên quan	- Phụ lục 08 - Phụ lục 09 - Phụ lục 10 - Phụ lục 11



4	<b>Công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu quỹ</b>	-Thông báo và CBTT trước 7 ngày làm việc. -Thời gian giao dịch không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu giao dịch -Báo cáo và CBTT trong vòng 10 ngày sau khi kết thúc giao dịch mua lại cổ phiếu hoặc bán cổ phiếu quỹ	Công ty đại chúng	
5	<b>Công bố thông tin về giao dịch chào mua công khai</b>	Theo qui định của Thông tư số 194/2009/TT-BTC	Đối tượng chào mua và bị chào mua	

## **Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ:**

### **Ông Đinh Quang Thuận – Phó Giám đốc Tư vấn TCDN – FPTSC HCM**

Điện thoại : **(08) 6290 8686** – số nội bộ: **8602**

Fax : **(08) 6291 0560**

Di động : **0906 646 678**

Email : [thuandq@fpts.com.vn](mailto:thuandq@fpts.com.vn)

#### **Tuyên bố miễn trách nhiệm**

*Các thông tin cung cấp trong Bản tóm tắt này do Phòng tư vấn tài chính doanh nghiệp, Công ty Cổ phần chứng khoán FPT – CN.TPHCM thực hiện. Người đọc Bản tóm tắt này cần lưu ý rằng các nội dung trong Bản tóm tắt này mang tính chất chủ quan của chuyên viên tư vấn FPTSC và không một thông tin nào trên báo cáo này có thể được coi là các hướng dẫn cụ thể đối với một sự việc cụ thể của một khách hàng cụ thể. Trách nhiệm của FPTSC chỉ phát sinh đối với một khách hàng hiện hữu có ký hợp đồng dịch vụ để thực hiện một sự việc cụ thể trong dịch vụ pháp lý mà thôi.*

**Bản quyền © 2012 Công ty chứng khoán FPT**